

Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày 27 tháng 6 năm 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Nhuận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Chí Tâm.

2. Bà Phan Ngọc Giàu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Giang Tấn Sỹ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2018/TLST-HS, ngày 12 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 01/01/1985, tại huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau (bị cáo có mặt tại phiên tòa);

Nơi cư trú: ấp ..., xã HV, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau; tạm trú: khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn R và bà Nguyễn Thị H; vợ tên Trần Ngọc P và có 02 con (lớn nhất 12 tuổi, nhỏ nhất 09 tuổi); có 03 tiền án: ngày 03/4/2013 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 13/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau tuyên phạt 01 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 15/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau tuyên phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/4/2018 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “tạm giam” cho đến nay.

- Người bị hại: cháu Trương Kim T, sinh ngày 01/01/2001 (có mặt tại phiên tòa).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: chị Lê Thị Mỹ C (mẹ ruột), sinh năm 1971 (có mặt tại phiên tòa).

Cùng địa chỉ: nhà số ..., ấp TB, xã LB, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: chị Nguyễn Hồng Đ (tên gọi khác Mến), sinh năm 1981, địa chỉ: khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng*:

Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1956 (vắng mặt tại phiên tòa).

Anh Nguyễn Hồ T, sinh năm 1987 (vắng mặt tại phiên tòa).

Cùng địa chỉ: khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 12/4/2018, bị cáo Trần Văn T điều khiển chiếc xe đạp trên tuyến đường quốc lộ 61B đi từ hướng xã Long Bình về chợ Ngã Năm, khi đến tiệm uốn tóc Phước Nhã (thuộc khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm), bị cáo thấy trong tiệm không có người, nên dựng xe trước cửa tiệm và đi vào bên trong lấy trộm chiếc điện thoại OPPO – A37FW Rose Gold để trên ghế nằm gội đầu, cất dấu vào túi quần của mình. Khi đó bị hại Trương Kim T từ phía sau nhà đi lên thấy bị cáo T đứng trong tiệm nên hỏi “Chú kiểm ai”, bị cáo nói “Kiểm nhà dì Nga”, sau đó bị cáo T bỏ đi ra lộ và lên xe đạp đi. Ngay sau đó bị hại T phát hiện bị mất chiếc điện thoại liền truy hô thì có ông Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Hồ T điều khiển xe mô tô đuổi theo bắt quả tang bị cáo T cùng với tang vật là chiếc điện thoại OPPO – A37FW Rose Gold, sau đó bị cáo T được dẫn giải đến cơ quan Công an thị xã Ngã Năm để xử lý.

Tại kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 16/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Ngã Năm kết luận: giá trị chiếc điện thoại OPPO – A37FW Rose Gold bị trộm cắp là 2.796.500 đồng.

Tại cáo trạng số 16/CT-VKS-KSĐT ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung. Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn T, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết; về xử lý vật chứng: giao trả cho chị Nguyễn Hồng Đ chiếc xe đạp hiệu ASAMA màu bạc.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T trình bày: thừa nhận vào khoảng 15 giờ ngày 12/4/2018, bị cáo có lên lút vào tiệm uốn tóc Phước Nhã (thuộc khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm), lấy trộm chiếc điện thoại OPPO – A37FW Rose Gold màu trắng để trên ghế nằm gội đầu, cất dấu vào túi quần của mình, nhưng sau đó ông Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Hồ T đuổi theo bắt giữ cùng tang vật là chiếc

điện thoại. Nay bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại cháu Trương Kim T và người đại diện hợp pháp thống nhất trình bày: cháu đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất cắp nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Xét về thủ tục tố tụng:

[1]. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Hồng Đ và những người làm chứng ông Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Hồ T vắng mặt tại phiên tòa hôm nay. Xét thấy, những người nêu trên đều đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sau đây viết tắt là BLTTHS), tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

Xét về nội dung vụ án:

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc điện thoại OPPO – A37FW Rose Gold của bị hại Trương Kim T tại tiệm uốn tóc Phước Nhã (thuộc khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm), vào khoảng 15 giờ ngày 12/4/2018. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại Trương Kim T, người làm chứng ông Nguyễn Minh H, anh Nguyễn Hồ T, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật được thu giữ trên người bị cáo là chiếc điện thoại OPPO – A37FW Rose Gold.

[3]. Theo kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 16/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Ngã Năm xác định giá trị chiếc điện thoại OPPO – A37FW Rose Gold bị cáo T trộm cắp là 2.796.500 đồng (*hai triệu, bảy trăm chín mươi sáu ngàn, năm trăm đồng*). Đồng thời bị cáo đã có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản đến nay vẫn chưa được xóa án tích cụ thể: ngày 03/4/2013 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 13/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau tuyên phạt 01 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 15/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau tuyên phạt 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Theo văn bản xác nhận của Giám thị trại giam Cái Tàu số 45/XN-CHA ngày 16/4/2018, bị cáo T vừa chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/12/2017. Như vậy, bị cáo đã có 03 tiền án tính đến nay vẫn chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi bất chính mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về tội trộm cắp nhưng vẫn không sửa đổi trở thành người công dân tốt. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian hợp lý để răn đe và tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (toàn bộ tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi giao trả lại cho bị hại); thân nhân của bị cáo là người có công với cách mạng và tại phiên tòa bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo. Đây là các tính tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 cần phải xem xét áp dụng cho bị cáo. Đồng thời bị cáo không có tính tiết tăng nặng.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: bị hại Trương Kim T đã nhận lại điện thoại OPPO – A37FW Rose Gold và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng là: Chiếc xe đạp hiệu ASAMA màu bạc bị cáo mượn của chị Nguyễn Hồng Đ sử dụng làm phương tiện đi lại để trộm cắp tài sản, nhưng phía chị Đào không hay biết, do vậy Hội đồng xét xử quyết định giao trả lại chiếc xe đạp nêu trên cho chị Đào

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9]. Về phân tích tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 35 và Điều 37 của BLTTHS; đã chứng minh đầy đủ các vấn đề cần phải chứng minh trong vụ án hình sự được quy định tại Điều 63 của BLTTHS; tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại Điều 65 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 12 tháng 4 năm 2018.

2/ Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: giao trả cho chị Nguyễn Hồng Đ chiếc xe đạp hiệu ASAMA màu bạc.

3/ Về trách nhiệm dân sự: bị hại Trương Kim T không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4/ Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nêu trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CAND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quang Nhuận